

Số: 6755/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 9 tháng 12 năm 2023

V/v thủ tục hoàn thuế

Kính gửi: Công ty TNHH may mặc đôi bơi Thống Nhất
(Lô C1, C2, C12, C13 và C14 KCN Suối Dầu – Cam Lâm – Khánh Hòa)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 0111-2023/USAL ngày 01/11/2023 của Công ty TNHH may mặc đôi bơi Thống Nhất đề nghị hướng dẫn về hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu tại chỗ. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về chính sách thuế

Căn cứ quy định tại điểm h khoản 2 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ; điểm h khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP quy định hoàn thuế nhập khẩu đã nộp đối với trường hợp người nhập khẩu tại chỗ đã nộp thuế nhập khẩu hàng hóa để sản xuất, kinh doanh, đã đưa sản phẩm nhập khẩu vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và thực tế đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan thì được hoàn thuế nhập khẩu tại chỗ đã nộp theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP.

Căn cứ khoản 3 Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định cơ sở để xác định hàng hóa được hoàn thuế:

a) Tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa xuất khẩu có cơ sở sản xuất hàng hóa xuất khẩu trên lãnh thổ Việt Nam; có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng đối với máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất phù hợp với nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu;

b) Trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu được hoàn thuế là trị giá hoặc lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu thực tế được sử dụng để sản xuất sản phẩm thực tế xuất khẩu;

c) Sản phẩm xuất khẩu được làm thủ tục hải quan theo loại hình sản xuất xuất khẩu;

d) Tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc ủy thác nhập khẩu hàng hóa, xuất khẩu sản phẩm.

Người nộp thuế có trách nhiệm kê khai chính xác, trung thực trên tờ khai hải quan về sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ hàng hóa nhập khẩu trước đây.

Căn cứ mẫu số 10 Báo cáo tính thuế nguyên liệu, vật tư đề nghị hoàn thuế nhập khẩu Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ, cột số 2 quy định về việc khai báo số, ngày tờ khai hải quan nhập khẩu.

Căn cứ quy định nêu trên thì điểm h khoản 2 Điều 10, điểm h khoản 2 Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4, khoản 6 Điều

1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP có quy định hoàn thuế nhập khẩu đã nộp theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP đối với trường hợp hàng hóa nhập khẩu tại chỗ đã nộp thuế nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh, đã đưa sản phẩm nhập khẩu tại chỗ vào sản xuất hàng xuất khẩu và thực tế đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan. Khoản 3 Điều 36 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP quy định người nộp thuế có trách nhiệm kê khai chính xác, trung thực trên tờ khai hải quan về sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ hàng hóa nhập khẩu trước đây.

2. Về việc khai bổ sung hồ sơ hải quan

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính và mục 4 Phụ lục II Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục I Thông tư số 39/2018/TT-BTC quy định về khai bổ sung hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Theo đó, sau khi hàng hóa đã được thông quan người khai hải quan được khai bổ sung các chi tiêu thông tin được quy định tại mục 4 Phụ lục II Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục I Thông tư số 39/2018/TT-BTC trừ nội dung khai bổ sung liên quan đến giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu; kiểm tra chuyên ngành về chất lượng hàng hóa, y tế, văn hóa, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, thực vật, an toàn thực phẩm trong các trường hợp: (i) Người khai hải quan, người nộp thuế xác định có sai sót trong việc khai hải quan thì được khai bổ sung hồ sơ hải quan trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày thông quan nhưng trước thời điểm cơ quan hải quan quyết định kiểm tra sau thông quan, thanh tra; (ii) Quá thời hạn 60 ngày kể từ ngày thông quan và trước khi cơ quan hải quan quyết định kiểm tra sau thông quan, thanh tra, người khai hải quan, người nộp thuế mới phát hiện sai sót trong việc khai hải quan thì thực hiện khai bổ sung và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Công ty TNHH may mặc đôi bơi Thống Nhất nghiên cứu các chi tiêu thông tin được khai bổ sung quy định tại mục 4 Phụ lục II Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục I Thông tư số 39/2018/TT-BTC và liên hệ với cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan để được hướng dẫn giải quyết thủ tục theo thẩm quyền.

Trường hợp người khai hải quan được chấp nhận khai bổ sung hồ sơ hải quan thì thông tin khai bổ sung có giá trị để thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH may mặc đôi bơi Thống Nhất biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT. Hoàng Việt Cường (để b/c);
- Cục GSQL (để biết);
- Cục HQ tỉnh Khánh Hòa (để biết);
- Lưu: VT, TXNK-CST (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đặng Sơn Tùng